

BÁO CÁO PHÂN TÍCH

HIỆN TƯỢNG LA NINA TIẾP TỤC HỖ TRỢ ĐÀ TĂNG CỦA NHÓM NÔNG SẢN



Thực hiện bởi:

Phòng Phân Tích –

Công ty cổ phần Saigon Futures

Thông tin liên hệ:

028 6686 0068

www.saigonfutures.com



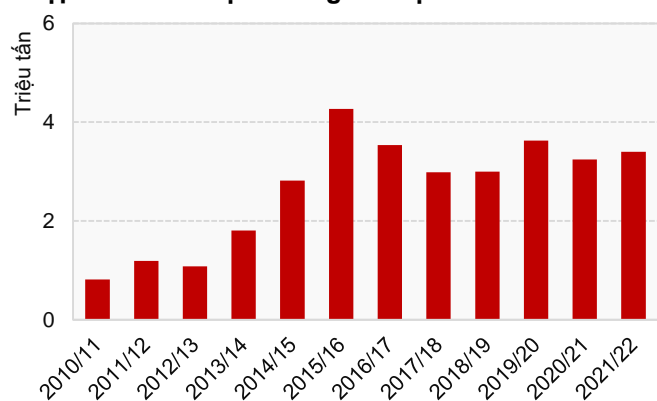
Nhóm nông sản giao dịch trên Sàn giao dịch hàng hóa Chicago – CBOT trong tuần qua nhìn chung có diễn biến tích cực với các hợp đồng kỳ hạn ngô, đậu tương, lúa mì, khô đậu tương và dầu đậu tương đều chìm trong sắc xanh. Điều này được cho là nhờ sự hỗ trợ bởi thời tiết khô hạn, kéo theo từ diễn biến của hiện tượng La Niña tại vùng Nam Mỹ khiến thị trường lo ngại về sản lượng và chất lượng cây trồng tại các quốc gia thuộc vùng này. Trong khi đó, việc chính phủ Ấn Độ - quốc gia nhập khẩu và tiêu thụ các loại dầu thực vật lớn nhất thế giới - ngừng cho phép giao dịch các loại dầu thực vật trên sàn giao dịch nội địa cũng khiến cho các nhà đầu tư trên thị trường lo ngại về việc giảm các vị thế mua đối với các hợp đồng dầu đậu tương và dầu cọ kỳ hạn.

Ấn Độ khuyến khích nhập khẩu các loại dầu ăn đã qua tinh chế, ngừng thực hiện giao dịch 7 loại sản phẩm trên sàn giao dịch hàng hoá nội địa

Ấn Độ - quốc gia nhập khẩu dầu thực vật số một trên thế giới, tiếp tục nới lỏng chính sách nhập khẩu của mình đối với các sản phẩm từ dầu cọ. Cụ thể, dầu cọ đã qua tinh chế và dầu cọ RBD sẽ được áp dụng chính sách nhập khẩu tự do đến hết năm 2022 (hạn chót trước đó là hết năm 2021), theo thông báo từ Tổng cục Ngoại thương nước này.

Kể từ tháng 1 năm 2020, New Delhi đã đạt các sản phẩm từ dầu cọ vào danh mục hạn chế nhập khẩu trong nỗ lực bảo vệ ngành công nghiệp lọc dầu của mình. Tuy nhiên, vào tháng 6 năm nay, chính phủ đã nới lỏng chính sách nhập khẩu dầu cọ tinh chế để chống lạm phát thực phẩm và dầu thực vật.

Nhập khẩu dầu đậu tương Ấn Độ



Nguồn: USDA, SFI Research

Cùng lúc, đối với dầu cọ thô, chính phủ Ấn Độ lại đóng băng các hoạt động giao dịch trên sàn giao dịch hàng hoá kỳ hạn trong vòng 1 năm cùng với dầu đậu nành thô, khô đậu tương, đậu tương, hạt mù tạt, đậu xanh và các sản phẩm phái sinh của các loại họ đậu. Hành động này của

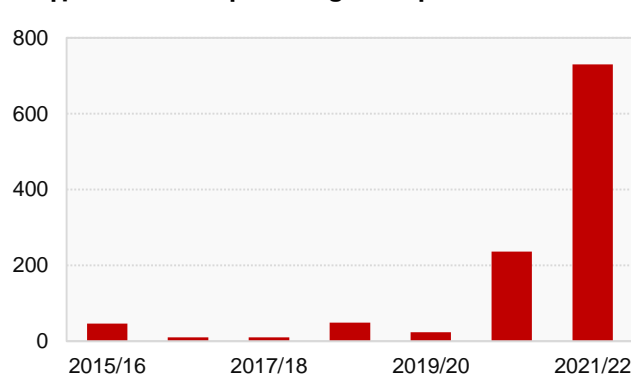
chính phủ Ấn Độ cũng được xem là áp dụng với mục đích chống lạm phát nội địa, khi mà chi phí sản xuất và giá cả của đậu tương và các loại sản phẩm họ đậu nội địa tăng cao so với thế giới.

Việc ngừng cho phép giao dịch các sản phẩm trên ở trên sàn giao dịch nội địa được cho rằng sẽ khiến các nhà giao dịch hoặc nhập khẩu hàng hoá Ấn Độ, với nhu cầu quản trị rủi ro sẽ phải chuyển sang các phương thức khác. Các thành viên thị trường đều phải đóng vị thế đang mở ở hiện tại, và tìm đến các lựa chọn phòng hộ giá trên sàn giao dịch hàng hoá Bursa của Malaysia (BMD).

Ấn Độ áp dụng chính sách khẩn thất chặt dự trữ khô đậu tương cho đến ngày 30/06/2022

Theo thông tin từ công báo chính quyền vào thứ sáu, chính phủ Ấn Độ đã đặt ra mức giới hạn cho khối lượng khô đậu tương dự trữ cho đến ngày 30/06 năm sau. Với mục đích kiềm hãm tình trạng lạm phát thức ăn nội địa, các nhà máy nghiền và sản xuất khô đậu tương chỉ được giữ tối đa mức dự trữ bằng với mức tổng sản lượng trong 90 ngày sản xuất. Các cá nhân, công ty giao dịch và các công ty tư nhân cũng chỉ được giữ mức dự trữ tối đa là 160 tấn, với địa điểm kho dự trữ phải được báo cáo lên chính quyền rõ ràng.

Nhập khẩu khô đậu tương Ấn Độ



Nguồn: USDA, SFI Research

Với hành động này, các nhà giao dịch lớn trên thị trường sẽ gặp khó khăn trong việc kiểm soát giá sản phẩm nội địa. Tuy nhiên, theo Vivek Pathak – chuyên viên nhập khẩu của Athena Trade Winds tại Mumbai, việc đặt ra mức hạn chế cho dự trữ khô đậu tương nên được thay thế bằng đậu tương, nếu muốn nỗ lực kiểm soát giá cả các sản phẩm họ đậu nội địa trở nên hiệu quả.

Giá khô đậu tương được hỗ trợ mạnh nhờ nhu cầu tăng cao vào cuối năm, trong bối cảnh thiếu hụt lysine toàn cầu

Giá khô đậu tương CBOT tăng cao trong tuần vừa qua, chạm mốc cao nhất kể từ tháng 6 do hỗ trợ mạnh từ nhu cầu nội địa của các nhà sản xuất thức ăn chăn nuôi Mỹ tăng cao vào cuối năm, cộng thêm việc các nhà máy nghiền đậu tương ở Argentina chỉ hoạt động dưới công suất yếu khoảng 51% do biên lợi nhuận âm kéo dài. Đồng thời, giá thịt lợn kỳ hạn hồi phục mạnh trong hai ngày qua và việc thiếu hụt lysine tiếp tục kéo dài cũng là lí do góp phần cho giá khô đậu tương bị đẩy lên cao.

Theo ghi nhận từ Cục hải quan Trung Quốc, trong 11 tháng đầu năm 2021, Trung Quốc- thị trường xuất khẩu lysine lớn nhất của Mỹ, chỉ cung cấp được 31,759 tấn lysine cho quốc gia này do nhiều nhà máy ở Trung Quốc đã ngừng việc cung cấp sản phẩm trên, tương đương giảm 13.4% so với cùng kỳ năm ngoái. Cho đến khoảng đầu năm 2022, giá khô đậu tương được tin rằng sẽ còn tiếp tục được hỗ trợ, do nhu cầu nhập khẩu vẫn tiếp tục tăng cao ở các quốc gia chuyên nhập khẩu như Philippines, Hàn Quốc và Thái Lan.

Nhu cầu nhập khẩu đậu tương của Châu Âu giảm 15% so với cùng kỳ năm trước

Tính đến tuần kết thúc ngày 18/12, tổng nhập khẩu đậu tương châu Âu đạt 5.96 triệu tấn, giảm 15% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó Đức là quốc gia có khối lượng nhập khẩu lớn nhất. Trong số 5.96 triệu tấn thì hoạt động nhập khẩu của EU, nguồn cung từ Brazil giảm xuống 56.7% (3.38 triệu tấn), trong khi đó nguồn cung từ Mỹ chiếm 28.3%, tăng lên mức 1.7 triệu tấn. Ngoài ra mức nhập khẩu khô đậu tương của EU cũng giảm 24% so với cùng kỳ năm trước xuống mức 6.63 triệu tấn. Các số liệu này không có tác động đáng kể đối với thị trường, tuy nhiên qua các số liệu có thể biết

được xu hướng nhập khẩu khô đậu tương và đậu tương hiện tại từ EU là rất kém tích cực cho giá.

Thời tiết khô hạn làm giảm chất lượng đậu tương và ngô tại bang Parana – Brazil

Các vấn đề khô hạn do tác động từ hiện tượng La Niña tại phía Nam Brazil tiếp tục thu hút được sự chú ý từ giới đầu tư. Deral – Văn phòng Kinh tế Nông nghiệp Parana cho biết tỷ lệ đậu tương được đánh giá từ tốt đến tuyệt vời tại các khu vực trồng trọt chính chỉ ở mức 57%, giảm 71% so với tuần trước. Parana là bang chiếm 16% tổng sản lượng đậu tương Brazil.

Đồng thời, ghi nhận tại các cục dự báo thời tiết cho thấy, trong thời gian tới, các cơn mưa lớn sẽ diễn ra tại phía tây vùng trung tâm và phía tây nam ở Brazil, cộng thêm phía tây bắc vùng Matopiba ở Brazil. Điều này sẽ làm chậm lại quá trình thu hoạch đậu tương ở các vùng gieo trồng sớm của quốc gia này, dự kiến có thể kéo dài đến tháng 1 năm sau.

Ngoài ra, hiện tượng La Niña còn tác động đến thời tiết khô hạn tại các quốc gia Nam Mỹ trồng đậu tương khác như Paraguay và Argentina.

Trước các ghi nhận về thời tiết không thuận lợi cho cây trồng như trên, phí bù (premium) cho các đơn hàng đậu tương giao vào tháng 1 tại các cảng Gulf và cảng Tây Bắc Thái Bình Dương ở Mỹ đã ghi nhận tăng 10 cent/gia trong ngày 22/12.

Đồng thời, đối với ngô vụ hè tại bang Parana, Deral cũng đã hạ đánh giá cho chất lượng cây trồng niên vụ 2021/22 xuống 14 điểm phần trăm trong tuần qua. Sản lượng ngô chất lượng tốt đến xuất sắc theo đó chỉ còn chiếm 63% diện tích. Trên thực tế, đây đã là tuần thứ ba liên tiếp Deral hạ đánh giá chất lượng cây trồng ngô, do tác động khô hạn kéo theo từ hiện tượng La Niña.

Deral cắt giảm sản lượng đậu tương và ngô tại bang Parana

Tổ chức về nông nghiệp bang Parana (Deral) đã cắt giảm ước tính sản lượng đậu tương và ngô của bang Parana do các ảnh hưởng của điều kiện thời tiết khô nóng. Theo đó,

sản lượng đậu tương của bang còn 18.4 triệu tấn, thấp hơn 12.3% so với các số liệu trong tháng trước và thấp hơn 7% so với năm trước. Sản lượng ngô vụ hè kỳ vọng sẽ đạt 3.6 triệu tấn, thấp hơn so với mức 4.2 triệu tấn ước tính vào tháng trước. Tuy nhiên sản lượng vẫn cao hơn 18% so với vụ trước.

Vụ ngô 2021/22 tại Brazil bắt đầu được thu hoạch ở bang Rio Grande do Sul

Theo cơ quan quốc gia Emater/ RS-Ascar, bang Rio Grande do Sul, nằm ở phía Nam Brazil, đã bắt đầu thu hoạch ngô vụ hè niên vụ 2021/22 trong tuần vừa qua, đạt 1% diện tích thu hoạch tính đến ngày 23/12.

Tốc độ này có phần chậm hơn cùng kỳ năm ngoái, khi mà 3% diện tích dự kiến đã được thu hoạch, nhưng lại bằng với tốc độ trung bình các năm. Emater cũng đã đưa ra cảnh báo rằng, trước việc thu hoạch đang diễn ra, các thiệt hại trên cây trồng sẽ được ghi nhận rõ ràng hơn, sau khi các nghiên cứu cho thấy hiện tượng La Niña tác động lên thời tiết khô hạn trong suốt quá trình gieo trồng và phát triển quan trọng của ngô.

Trên thực tế, các khu vực trồng ngô phía bắc dự kiến sẽ chịu nhiều thiệt hại nặng nề hơn. Ở các khu vực phía nam, chưa có thiệt hại đáng kể nào được ghi nhận tính đến hiện tại do hưởng lợi từ độ ẩm các cơn mưa diễn ra vào tuần trước mang lại.

Theo dự tính của Emater, sản lượng ngô thu hoạch vụ hè 2021/22 ở bang Rio Grande do Sul vẫn được giữ ở mức 6.1 triệu tấn, tăng đến 39.2% so với sản lượng vụ trước đó 4.4 triệu tấn. Ở cả hai niên vụ 2021/22 và 2020/21, Brazil đều chịu thiệt hại gây ra bởi sự thiếu ẩm, tác động từ hiện tượng La Niña, tuy nhiên, mức sản lượng tăng cao được tin rằng được dẫn đến nhờ tăng mạnh diện tích gieo trồng và đạt 834,000 hecta, tương đương tăng đến 6.9% so với cùng kỳ năm ngoái.

Mặc dù bang Rio Grande do Sul không phải là một nhà xuất khẩu ngô lớn, sản lượng ngô vụ 1 tại bang này vẫn đứng thứ 2 ở Brazil. Đồng thời, sản lượng thu hoạch tại bang Rio Grande do Sul cũng chiếm vai trò quan trọng trong sản xuất các sản phẩm thức ăn chăn nuôi.

BCR ước tính xuất khẩu ngô và đậu tương của Argentina tăng cao trong niên vụ 2021/22

Theo ước tính từ sàn giao dịch hàng hoá Rosario Grain Exchange (BCR), các nhà xuất khẩu của Argentina được ước tính sẽ giao tổng cộng 7.3 triệu tấn đậu tương trong niên vụ 2021/22, tăng đến gần 33% so với lượng đậu tương xuất khẩu vào vụ trước là 5.5 triệu tấn. Con số cũng cao hơn 9% so với mức xuất khẩu trung bình 5 năm gần nhất là 6.7 triệu tấn.

BCR cũng cho biết rằng các bên nghiền đậu tương nội địa tại Argentina cũng sẽ nhập khẩu thêm 5 triệu tấn đậu tương trong niên vụ 2021/22, tương đương với mức nhập khẩu năm ngoái nhưng cao hơn con số trung bình 5 năm gần nhất là 4.7 triệu tấn.

Tổng sản lượng đậu tương niên vụ 2021/22 của Argentina được dự tính đạt 49 triệu tấn, tăng 8.9% so với mức 45 triệu tấn trong niên vụ 2020/21. Trừ đi phần đậu tương xuất khẩu, khối lượng đậu tương tiêu thụ nội địa theo ước tính đạt khoảng 38.5 triệu tấn trong cùng niên vụ, giảm 2.53% so với mức tiêu thụ 39.5 triệu tấn trong niên vụ trước.

Đối với ngô, BCR cho biết khối lượng xuất khẩu có thể đạt khoảng 41.1 triệu tấn, tương đương tăng 3% so với con số trong niên vụ trước là 39.9 triệu tấn. Tuy nhiên, con số ghi nhận trên được cho rằng vẫn khá tích cực khi cao hơn 23.53% so với tổng khối lượng giao hàng trung bình trong 5 năm gần nhất là 32.3 triệu tấn.

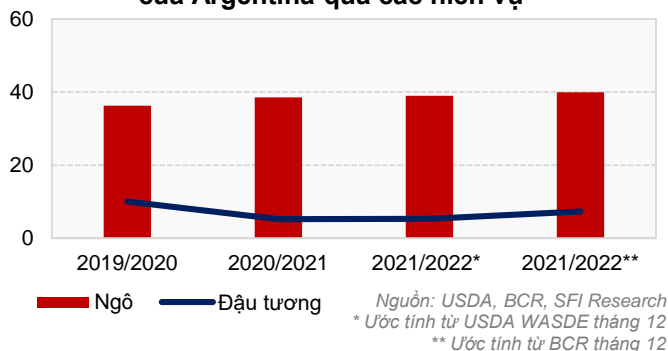
Sản lượng ngô Argentina được BCR dự báo đạt 57.1 triệu tấn trong niên vụ 2021/22, tăng mạnh từ mức sản lượng 52 triệu tấn trong niên vụ trước và mức sản lượng 45.6 triệu tấn của trung bình 5 năm gần đây.

Cùng với các dữ liệu trên, BCR cũng cho biết tiêu thụ ngô nội địa của quốc gia này có thể chạm mốc 3.5 triệu tấn trong suốt niên vụ 2021/22, không có sự thay đổi so với mức tiêu thụ trong niên vụ trước.

Khối lượng xuất khẩu đạt mức cao đối với đậu tương và ngô ở Argentina được lý giải từ việc giá xuất khẩu dự kiến cho nhiên liệu sinh học, khô đậu tương và ngô tăng cao. Tổng giá trị xuất khẩu của đậu tương và các sản phẩm đậu tương trong niên vụ 2021/22 được ước tính đóng góp

đến 22.97 tỷ USD, trong khi con số của ngô và các sản phẩm từ ngô có thể đạt 8.84 tỷ USD.

Khối lượng xuất khẩu đậu tương và ngô của Argentina qua các niên vụ



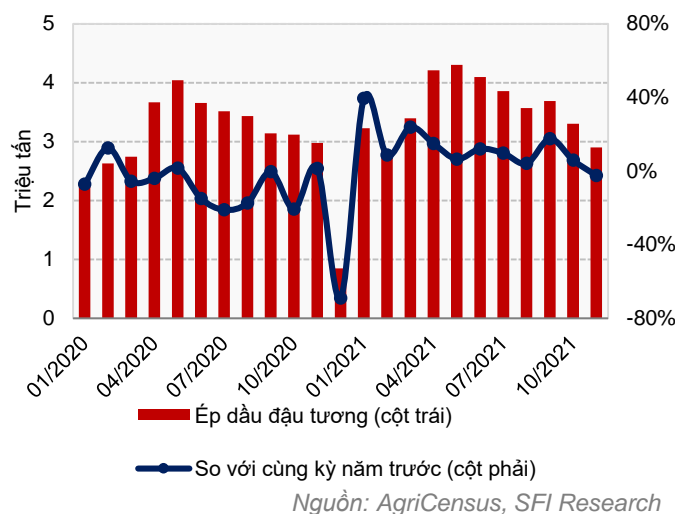
Sản lượng nghiền đậu tương Argentina giảm 13% trong tháng 11

Theo dữ liệu chính thức từ Bộ Nông nghiệp Argentina vào thứ năm ngày 23/12, sản lượng đậu tương được ép dầu trong tháng 11 của quốc gia này giảm mạnh 13% so với tháng trước. Điều này xảy ra bởi tốc độ bán hàng của các nhà nông nội địa diễn ra chậm và mức âm của biên lợi nhuận ép dầu đậu tương vẫn tiếp tục kéo dài.

Con số sản lượng ép dầu đậu tương tháng 11 của Argentina được Bộ Nông nghiệp của quốc gia này công bố là 2.9 triệu tấn, thấp hơn so với mức ước tính 2.97 triệu tấn được Phòng thương mại CIARA-CEC của Argentina đưa ra vào tuần trước. So với sản lượng ép dầu vào tháng 10 là 3.3 triệu tấn, số liệu công bố trong tháng 11 giảm mạnh 13%. Con số cũng thấp hơn 2% so với mức ép dầu trong cùng kỳ năm trước.

Tốc độ ép dầu đậu tương trong tháng 11 của Argentina được ghi nhận là chậm mức thấp nhất kể từ năm 2013 và thậm chí thấp hơn mức dự đoán từ các nhà phân tích trên thị trường 3 triệu tấn.

Sản lượng ép dầu đậu tương Argentina



Theo đó, tổng sản lượng dầu đậu tương của quốc gia này chỉ đạt 575,000 triệu tấn trong tháng 11, giảm đến 13% so với con số tháng trước và chạm mức thấp nhất kể từ tháng 2 năm nay. Tổng sản lượng dầu đậu tương của Argentina lũy kế đạt 7.8 triệu tấn tính đến thời điểm hiện tại.

Đối với khô đậu tương, sản lượng tháng 11 đạt 2.08 triệu tấn, tương đương giảm 15% so với mức sản lượng tháng trước và cũng là con số ghi nhận thấp nhất kể từ tháng 2 năm nay. Tuy giảm so với tháng trước, sản lượng khô đậu tương lũy kế trong năm 2021 tính đến hiện tại của Argentina vẫn ước đạt 28.76 triệu tấn, mức cao nhất kể từ năm 2017.

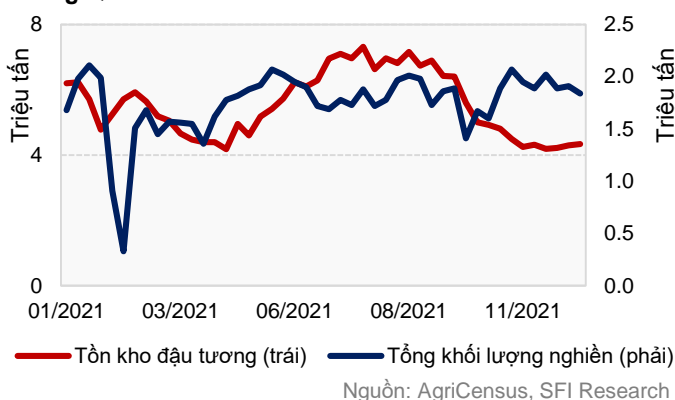
Với các số liệu trên, tổng khối lượng đậu tương ép dầu lũy kế trong 11 tháng đầu năm của Argentina đạt khoảng 39.45 triệu tấn, cao hơn con số cùng kỳ năm ngoái 11.76% và cũng là mức cao nhất kể từ năm 2016. Tuy nhiên, con số có phần thấp hơn so với ước tính từ phòng thương mại Ciara-CEC đã đưa ra trước đó là 39.54 triệu tấn.

Tốc độ ép dầu đậu tương của Trung Quốc chạm mức thấp nhất trong 2 tháng gần đây

Theo dữ liệu ép dầu đậu tương hàng tuần được công bố bởi Trung tâm Thông tin Ngũ cốc và Dầu Trung Quốc (CNGOIC), sản lượng đậu tương ép dầu của các nhà máy Trung Quốc đạt 1.84 triệu tấn trong tuần trước, giảm 3.66% so với con số tuần trước đó và giảm 8% so với dữ liệu trong

cùng kỳ tháng trước. Đây là con số ép dầu hàng tuần thấp nhất trong hai tháng qua, do tác động từ mức biên lợi nhuận ép dầu đậu tương nội địa thấp, tạo áp lực lên việc sản xuất và vận hành của các nhà máy ép dầu nội địa.

Tồn kho đậu tương và sản lượng ép dầu đậu tương Trung Quốc

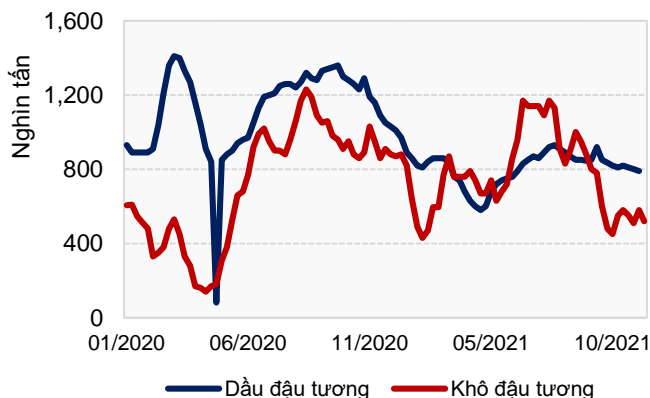


Do vậy, tồn kho đậu tương trong tuần trước đã tăng nhẹ 40,000 tấn so với tuần trước đó và tăng nhẹ 20,000 tấn so với cùng kỳ tháng trước, đạt 4.34 triệu tấn.

Trong khi đó, với khô đậu tương, tồn kho tiếp tục giảm tuần thứ hai liên tiếp và đạt 580,000 triệu tấn, thấp hơn 60,000 tấn so với mức tồn kho trong tuần trước, nhưng cao hơn 30,000 tấn so với con số ghi nhận trong cùng kỳ tháng trước.

Tồn kho dầu đậu tương Trung Quốc cũng tương tự giảm còn 780,000 tấn trong tuần trước, thấp hơn 10,000 tấn so với con số trong tuần trước và thấp hơn 4.88% so với mức cùng kỳ trong tháng 11.

Tồn kho khô đậu tương và dầu đậu tương Trung Quốc

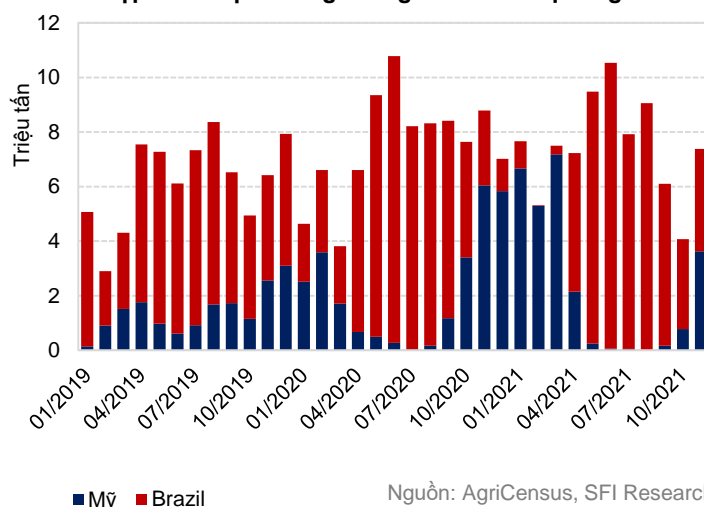


Dựa trên tác động từ việc biên lợi nhuận ép dầu đậu tương nội địa giảm mạnh, CNGOIC đã điều chỉnh khối lượng đậu tương nhập khẩu ước tính trong tháng 12 xuống còn 9.1 triệu tấn, tương đương giảm 200,000 tấn so với mức dự báo được cơ quan này đưa ra trong tuần trước.

Trung Quốc tăng nhập khẩu đậu tương hơn 300% trong tháng 11 so với tháng trước

Thị trường trong những tuần gần đây cũng đang chứng kiến sự gia tăng mạnh mẽ trong hoạt động nhập khẩu đậu tương của Trung Quốc đối với đậu tương của Mỹ sau một giai đoạn giảm nhập khẩu bất thường. Theo các số liệu từ Cục Hải quan, nhập khẩu đậu tương của Trung Quốc trong tháng 11 đạt 8.57 triệu tấn, cao hơn 68% so với tháng trước nhưng thấp hơn 5.5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, nhập khẩu đậu tương từ Mỹ tăng đến 368.2% so với tháng 10, chạm mức 3.63 triệu tấn. Con số này cho thấy hoạt động thu mua đậu tương từ Mỹ của Trung Quốc đã dần được cải thiện hơn về cuối năm do nhu cầu tăng cao trong dịp lễ Tết sắp đến.

Nhập khẩu đậu tương Trung Quốc theo quốc gia



Trong giai đoạn vừa qua, Trung Quốc vẫn duy trì là người mua đậu tương hàng đầu của Mỹ so với các quốc gia khác nhưng mức thu mua của Trung Quốc hầu như không có sự chuyển biến đột phá mà chỉ dao động ở mức thấp, do nhu cầu dùng đậu tương dùng trong ngành công nghiệp chăn nuôi khổng lồ của Trung Quốc đã suy giảm đáng kể khi quốc gia này khuyến khích dùng lúa mì làm

nguyên liệu thay thế. Điều này thể hiện rõ ràng khi so sánh lượng nhập khẩu trong tháng 11 năm nay so với cùng kỳ năm trước, mức nhập khẩu đã thấp hơn đến 40%, tương đương với mức 6.04 triệu tấn cùng kỳ năm trước.

Sản lượng ngô 2021/22 tại Ukraina tăng cao hơn mức dự đoán

Ukraine đang hướng tới sản lượng vượt mốc 40 triệu tấn so với ước tính của USDA. Theo bộ Nông nghiệp Ukraine, hiện tại sản lượng ngô của quốc gia này đã đạt 40 triệu tấn chỉ với 98% diện tích thu hoạch, tăng 32% so với vụ trước. Điều này sẽ thu hút sự chú ý đối với lực mua của Trung Quốc khi dự kiến quốc gia này vẫn sẽ là yếu tố chủ chốt trên thị trường.

Mặc dù Trung Quốc đang có nhiều đơn hàng hơn từ Ukraine, nhưng trong giai đoạn ngắn hạn 3 tuần gần nhất các đợt giao hàng ngô từ Mỹ sang Trung Quốc cũng diễn ra đều đặn với Trung Quốc là 1 trong 5 điểm đến hàng đầu của ngô Mỹ.

Bên cạnh đó, Việt Nam – quốc gia nhập khẩu ngô lớn nhất Đông Nam Á cũng được kỳ vọng sẽ tăng các đơn hàng ngô Mỹ sau khi Việt Nam hạ mức thuế suất thuế ưu đãi thông thường (MFN) đối với ngô Mỹ. Thị trường kỳ vọng 2022 Việt Nam nhập khẩu 10.5 - 11 triệu tấn ngô.

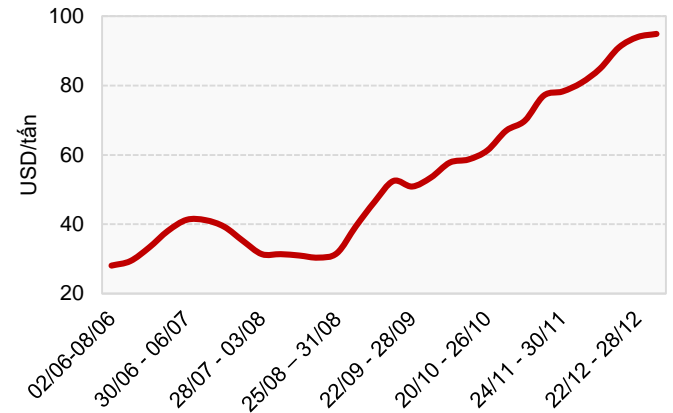
Ngoài ra các yếu tố khác chủ chốt như khô hạn tác động đến khu vực trồng ngô tại Parana của Brazil giảm đánh giá cây trồng trong điều kiện tốt xuống 14% so với tuần trước, đóng vai trò là yếu tố hỗ trợ cho giá.

Thuế lúa mì Nga tăng lên 94.9 USD/tấn cho tuần cuối năm

Chính phủ Nga đã tăng thuế xuất khẩu cho 2 tuần 29/12 đến 11/01/2022 lên mức 94.9 USD/tấn, tăng 0.90 USD/tấn so với mức của tuần này.

Mức thuế được ước tính bởi Hội đồng xuất khẩu và công bố bởi Sở giao dịch Ngũ cốc Moscow (MOEX), dựa trên chênh lệch giá sàn và giá của chỉ số thả nổi. 70% mức thuế sẽ được trả bởi các nhà xuất khẩu lúa mì ở Nga.

Mức thuế xuất khẩu lúa mì Nga



Nguồn: Bộ Nông nghiệp Nga, SFI Research

Trung Quốc vượt mặt Algeria trở thành quốc gia nhập khẩu nhiều lúa mì nhất từ Pháp

Theo dữ liệu từ nhà vận hành cảng Haropa, tính đến tuần kết thúc ngày 22/12, xuất khẩu lúa mì thông qua trung tâm xuất khẩu chính của Pháp là Rouen đạt 270,293 tấn, cao hơn 90% so với tuần trước. Trong lượng xuất khẩu trên, có đến 206,572 tấn lúa mì đến Trung Quốc. Với khối lượng này Trung Quốc chính thức vượt mặt Algeria trở thành quốc gia nhập khẩu lúa mì nhiều nhất từ Pháp.

Tính từ đầu niên vụ kể từ ngày 01/07, Trung Quốc đã nhập khẩu tổng cộng 805,703 tấn lúa mì từ Pháp thông qua cảng Rouen. Trong khi đó Algeria – thị trường truyền thống của Pháp chỉ nhập khẩu khoảng 799,590 tấn thông qua cảng Rouen.

Theo dữ liệu từ Ủy ban châu Âu (EC), xuất khẩu lúa mì Pháp tính từ 01/07 đến 06/12 đạt 2.9 triệu tấn, thấp hơn so với mức cùng kỳ giai đoạn trước là 3.1 triệu tấn.



CÔNG TY CỔ PHẦN SAIGON FUTURES

THÀNH VIÊN KINH DOANH XUẤT SẮC
CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA VIỆT NAM NĂM 2020



Thực hiện bởi:

Phòng Phân Tích –

Công ty cổ phần Saigon Futures

Thông tin liên hệ:

028 6686 0068

www.saigonfutures.com